

# DESLODERMA 5

Hộp 03 vỉ x 10 viên nén bao phim

Kích thước: 97 x 44 x 20 mm

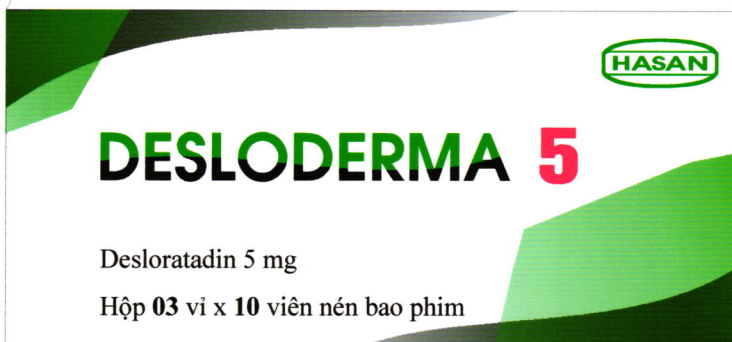
**BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 27/03/2018

97.00 mm

20.00 mm

44.00 mm  
20.00 mm



**HASAN**

## DESLODERMA 5

Desloratadin 5 mg  
Hộp 03 vỉ x 10 viên nén bao phim

Số lô SX - Batch No.:  
NSX - Mfg. Date:  
HD - Exp. Date:

<https://vinas.com/drug/>

**Thành phần**  
Desloratadin 5 mg  
Tá dược ..... q.s. 10 viên  
Bảo quản nơi khô, dưới 30°C. Tránh ánh sáng.  
Tiêu chuẩn cơ sở.  
SDK - Reg. No.:

**Chỉ định, Chống chỉ định, Liều lượng, Cách dùng, Tương tác, Tác dụng không mong muốn, Thận trọng và các thông tin khác:** Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng.

**ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG!**

**CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM** Lô B, Đường số 2, KCN Đồng An, Bình Dương, Việt Nam



8 936061 1371372

**HASAN**

## DESLODERMA 5

Desloratadine 5 mg  
03 blisters x 10 film-coated tablets

**Composition**  
Desloratadine ..... 5 mg  
Excipients ..... q.s. 1 tablet

Store in a dry place, below 30°C. Protect from light.  
Manufacturer's specification.

**Indications, Contraindications, Dosage and Administration, Interactions, Undesirable effects, Precautions and other information:** Read carefully the enclosed leaflet.

**KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN  
READ CAREFULLY THE DIRECTIONS BEFORE USE!**

**HASAN - DERMAPHARM JOINT VENTURE CO., LTD.** Lot B, Road No. 2, Dong An Industrial Park, Binh Duong, Vietnam



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
ĐS. Trần Đình Hương

# DESLODERMA 5

Hộp 05 vỉ x 10 viên nén bao phim

Kích thước: 97 x 44 x 25 mm



TỔNG GIÁM ĐỐC  
ĐS. Trần Đình Hương

# DESLODERMA 5

Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim

Kích thước: 97 x 44 x 45 mm



TỔNG GIÁM ĐỐC  
DS. Trần Đình Hương



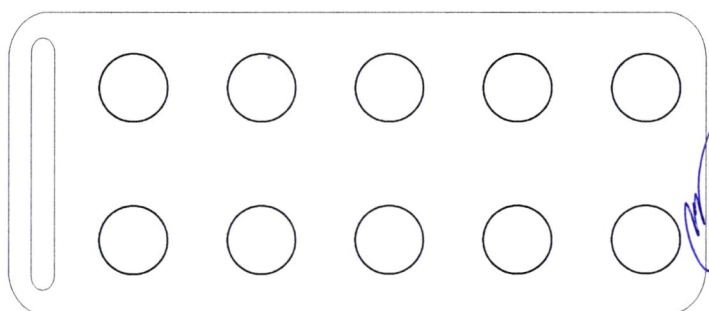
# DESLODERMA 5

Vỉ 10 viên nén bao phim

Kích thước: 92 x 40 mm



<https://vnras.com/drug/>



TỔNG GIÁM ĐỐC  
DS. Trần Đình Hương

Thông tin thuốc dành cho cán bộ y tế

# DESLODERMA 5

Viên nén bao phim

## THÀNH PHẦN

- Dược chất: Desloratadin 5 mg.
- Tá dược: Cellulose vi tinh thể 102, manitol, magnesi stearat, HPMC 615, HPMC 606, titan dioxyd, màu đỏ carmoisin, màu xanh patent, PEG 6000.

## ĐƯỢC LƯC/HỢC

Phân loại dược lý: Thuốc kháng histamin H<sub>1</sub>.  
Mã ATC: R06AX27.

## Cơ chế tác dụng

- Desloratadin là chất chuyển hóa chính có tác dụng của loratadin - một thuốc kháng histamin ba vòng thế hệ 2, ít có tác dụng ức chế thần kinh trung ương hơn thế hệ 1. Thuốc có tác dụng kháng cholinergic nhẹ H<sub>1</sub>, ngoại biên, làm giảm kéo dài triệu chứng của dị ứng như: viêm mũi dị ứng, ngứa mắt. Desloratadin có thể dùng một mình hoặc phối hợp với một thuốc chống xung huyết như pseudoephedrin sulfat.
- Các nghiên cứu *in vitro* cho thấy desloratadin có tác dụng chống dị ứng do ức chế sự phóng thích các cytokin gây viêm như IL-4, IL-6, IL-8 và IL-13 khỏi tế bào mast/ bạch cầu ưa base cũng như ức chế sự biểu hiện của protein kết dính tế bào P-selectin trên các tế bào nội mô.
- Hiệu quả của desloratadin ở bệnh nhân thiếu niên từ 12 - 17 tuổi chưa được chứng minh đầy đủ trong các nghiên cứu.

## ĐƯỢC DÙNG HỢC

- Hấp thu: Desloratadin có thể được phát hiện trong huyết tương 30 phút sau khi uống. Desloratadin được hấp thu tốt, với nồng độ đỉnh đạt được khoảng 3 giờ sau khi uống, thời gian bán hủy pha cuối khoảng 27 giờ. Mức độ tích lũy của desloratadin phù hợp với thời gian bán hủy (khoảng 27 giờ) và với liều dùng 1 lần/ngày. Sinh khả dụng của desloratadin tuyến tính với liều trong khoảng liều 5 - 20 mg. Thức ăn và nước bọt ít ảnh hưởng đến sinh khả dụng của thuốc.
- Phân bố: Desloratadin liên kết với protein huyết tương với mức độ vừa phải (82 - 87%). Không có bằng chứng về sự tích lũy thuốc trên lâm sàng khi dùng desloratadin trong khoảng liều 5 - 20 mg/ngày trong 14 ngày.
- Chuyển hóa: Desloratadin chuyển hóa ở gan thành chất chuyển hóa có hoạt tính là 3-hydroxydesloratadin (chứa rô gan enzym đặc hiệu nào), thải trừ theo con đường liên hợp với acid glucuronic. Desloratadin không ức chế CYP3A4 trong *in vivo*. Các nghiên cứu *in vitro* cho thấy desloratadin không ức chế CYP2D6, không phát là co chất và cũng không ức chế P-glycoprotein.
- Thải trừ: Thời gian bán thải trung bình của desloratadin khoảng 27 giờ. Thải trừ qua nước tiểu và qua phân (đười đười dạng chất chuyển hóa).

**Dược động học ở một số đối tượng lâm sàng đặc biệt**  
**Sử dụng:** Được động học của desloratadin ở bệnh nhân suy thận mạn được so sánh với người khỏe mạnh trong một nghiên cứu đơn liên và đa liều. Trong nghiên cứu đơn liều, sự tiếp xúc với desloratadin ở bệnh nhân suy thận mạn nhẹ đến trung bình và nặng cao hơn người khỏe mạnh lần lượt 2 lần và 2,5 lần. Trong nghiên cứu đa liều, trạng thái ổn định đạt được sau ngày thứ 11, và do sự người khỏe mạnh, sự tiếp xúc với desloratadin cao gấp 1,5 lần ở bệnh nhân suy thận mạn nhẹ đến trung bình và 2,5 lần ở bệnh nhân suy thận mạn nặng. Trong cả 2 nghiên cứu, sự tiếp xúc với desloratadin và 3-hydroxydesloratadin (AUC và C<sub>max</sub>) thay đổi không có ý nghĩa lâm sàng.

## QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

- Hộp 03 vỉ x 10 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al/PVC trong.
- Hộp 05 vỉ x 10 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al/PVC trong.
- Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al/PVC trong.

## CHỈ ĐỊNH

Điều trị làm giảm triệu chứng viêm mũi dị ứng và ngứa mắt ở người lớn và thanh thiếu niên  $\geq 12$  tuổi.

## LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Liều lượng  
 Người lớn và thanh thiếu niên  $\geq 12$  tuổi

- Liều khuyến cáo: 1 viên/ngày.
- Viêm mũi dị ứng gián đoạn (thời gian mắc bệnh < 4 ngày/tuần hay < 4 tuần): Bệnh nhân cần được theo dõi và đánh giá tiến triển bệnh, ngưng điều trị khi hết triệu chứng và điều trị trở lại khi triệu chứng xuất hiện lại.
- Viêm mũi dị ứng dai dẳng (thời gian mắc bệnh > 4 ngày/tuần hay > 4 tuần): nên điều trị liên tục trong thời gian tiếp xúc với tác nhân gây dị ứng.
- **Liều lượng ở một số đối tượng lâm sàng đặc biệt:**
- Trẻ em: Các thử nghiệm lâm sàng về hiệu quả khi sử dụng desloratadin ở thanh thiếu niên từ 12 - 17 tuổi còn hạn chế. Hiệu quả và an toàn của viên nén bao phim desloratadin ở trẻ em dưới 12 tuổi chưa được thiết lập. Hiện chưa có dữ liệu cho trẻ dưới 12 tuổi.
- *Suy gan hay suy thận:* 5 mg/ngày, uống cách ngày.

## Cách dùng

Dùng đường uống, không phụ thuộc vào bữa ăn.

## CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Quá mẫn với desloratadin, loratadin hay với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

## THẬN TRỌNG VÀ CẢNH BÁO

- Phân ứng quá mẫn như phát ban, ngứa, mày đay, phù, khó thở, và sốc phản vệ đã được báo cáo sau khi sử dụng desloratadin. Nếu các phản ứng này xảy ra, ngưng sử dụng thuốc ngay lập tức và xem xét thay thế liệu pháp điều trị.
- Quá liều và nhiên độc (bao gồm cả rượu) đã được báo cáo ở trẻ em dưới 2 tuổi dùng các chế phẩm đồng kê đơn chứa methyl domthamin, histamin, giấm ho, long đóm và đường xung huyết mũi domthamin hoặc phối hợp để giảm các triệu chứng của đường hô hấp trên. Cũng chưa có bằng chứng cho thấy hiệu quả rõ ràng của các chế phẩm này ở trẻ em dưới 2 tuổi và liệu thích hợp sáng chưa được công bố. Vì vậy nên thận trọng khi dùng các thuốc không kê đơn (domthamin hoặc phối hợp) chứa thuốc kháng histamin, giấm ho, long đóm và chống xung huyết mũi để giảm ho, giảm triệu chứng cảm cúm cho trẻ em dưới 2 tuổi.
- Mặc dù hiếm gặp nguy cơ các thuốc kháng histamin thế hệ 2 hơn thế hệ 1, song có thể xuất hiện ở một số bệnh nhân, do đó phải thận trọng đối với những người lái xe hoặc vận hành máy móc. Tránh uống rượu trong khi dùng thuốc.
- Đối khi có những báo cáo về cơ gât xuất hiện ở những bệnh nhân dùng thuốc kháng histamin, do vậy cũng cần thận trọng khi dùng desloratadin cho những bệnh nhân có tiền sử động kinh.
- Desloratadin, thải trừ qua thận dưới dạng chất chuyển hóa còn hoạt tính, do đó cần lưu ý giảm liều ~~trên~~ bệnh nhân suy thận. Trong trường hợp cần giảm liều desloratadin trên bệnh nhân suy gan.
- Desloratadin có các tác dụng khác. Trong muốn tương tự loratadin và một số thuốc kháng histamin thế hệ 2 khác. Cần tuân thủ các khuyến cáo liên quan đến liều phụ trợ của các thuốc trên.
- Viên nén bao phim DesloDERMA 5 chứa màu đỏ carmoisin có thể gây những phản ứng dị ứng nên cần thận trọng.

## SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ MANG QUẢ PHẢI VÀ CHO CON BÚ

**Phụ nữ mang thai**  
 Nhiều dữ liệu trên phụ nữ mang thai cho thấy desloratadin không gây dị dạng cũng như độc tính cho thai nhi/ trẻ sơ sinh. Các nghiên cứu trên động vật cũng không thấy các tác dụng có hại trực tiếp hay gián tiếp liên quan đến độc tính sinh sản. Tuy nhiên cần phải thận trọng khi sử dụng desloratadin cho phụ nữ mang thai.

## Phụ nữ cho con bú

Desloratadin phân bố vào sữa mẹ, vì vậy không khuyến cáo sử dụng thuốc ở phụ nữ cho con bú. Ngừng thuốc hoặc ngừng cho con bú, tùy vào mức độ cần thiết của thuốc đối với người mẹ và xem xét nguy cơ có thể xảy ra cho trẻ.

## ANH HƯỞNG CỦA THUỐC ĐỐI VỚI CÔNG VIỆC

Desloratadin không ảnh hưởng hoặc ảnh hưởng không đáng kể lên khả năng vận hành tàu xe, máy móc. Phần lớn bệnh nhân sử dụng thuốc không có phản ứng buồn ngủ. Tuy nhiên đáp ứng với thuốc ở một cá thể là khác nhau, vì thế bệnh nhân đang sử dụng desloratadin không nên tham gia vào các hoạt động đòi hỏi sự tỉnh táo như vận hành tàu xe, máy móc đến khi cơ thể đã đáp ứng được với thuốc.

## TƯƠNG TÁC CỦA THUỐC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC LOẠI TƯƠNG TÁC KHÁC

- Rượu, thuốc kháng cholin, thuốc ức chế thần kinh trung ương, thuốc ức chế chọn lọc thụ thể serotonin: Desloratadin làm tăng tác dụng của các thuốc trên.
- Thuốc ức chế acetylcholinesterase, benzylpenicloyl polylysine, betahistin, amphetamine, thuốc cam tăng P-glycoprotein: Desloratadin làm giảm nồng độ và giảm tác dụng của các thuốc trên.
- Droperidol, hydroxyzin, chất ức chế P-glycoprotein, pramlintid: Có thể làm tăng nồng độ và tác dụng của desloratadin.
- Thức ăn không ảnh hưởng đến sinh khả dụng của desloratadin.
- Có tiềm năng tương tác được động học giữa desloratadin với các thuốc ảnh hưởng đến enzym chuyển hóa ở microsom gan như azithromycin, cimetidin, erythromycin, fluoxetin, ketoconazol. Tuy nhiên, không có những thay đổi quan trọng nào về ECG cũng như triệu chứng lâm sàng, thay đổi chức năng sống, hay tác dụng phụ nào được ghi nhận.

## TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

- Các dụng không mong muốn được phân nhóm theo tần suất: rất thường gặp (ADR  $\geq 1/10$ ), thường gặp (1/1000  $\leq$  ADR < 1/100), ít gặp (1/1000  $\leq$  ADR < 1/100), hiếm gặp (1/10000  $\leq$  ADR < 1/1000), rất hiếm gặp (ADR < 1/10000), không rõ tần suất (tần suất không được ước tính từ những dữ liệu có sẵn).
- Tâm thần: Ao giấc (rất hiếm gặp).
- Tăng hoạt động, cơ giât (rất hiếm gặp).
- Tim mạch: Nhịp nhanh, đánh trống ngực (rất hiếm gặp). Khoảng QT kéo dài (không rõ tần suất).
- Tiêu hóa: Khó miệng (thường gặp). Đau bụng, buồn nôn, nôn, khó tiêu, tiêu chảy (rất hiếm gặp).
- Gan mật: Tăng enzym gan, tăng bilirubin, viêm gan (rất hiếm gặp).
- Vàng da (không rõ tần suất).
- Da và mô dưới da: Nhạy cảm ánh sáng (không rõ tần suất).
- Cơ xương và mô liên kết: Đau cơ (rất hiếm gặp).
- Khác: Mệt mỏi (thường gặp). Phản ứng quá mẫn (sốc phản vệ, phù mạch, khó thở, ngứa, phát ban và mày đay) (rất hiếm gặp). Suy nhược (không rõ tần suất).
- Trẻ em: Tác dụng không mong muốn ở trẻ em được báo cáo gồm có đau dai khoảng QT, nhịp chậm, loạn nhịp (không rõ tần suất).

## QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

**Triệu chứng**  
 Chưa phát hiện những thay đổi lâm sàng đáng kể khi dùng desloratadin với liều 45 mg/ngày (gấp 9 lần liều điều trị).

## Cách xử trí

Trong trường hợp quá liều, điều trị như các biện pháp điều trị thông thường khác, bao gồm giảm hấp thu và điều trị triệu chứng. Desloratadin không được thải trừ bằng đường thấm phân phúc mạc.

## LƯU Ý

- Không dùng thuốc quá liều chỉ định.
- Không dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên bao bì.
- Để xa tầm tay trẻ em.
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

## BẢO QUẢN

Nơi khô, dưới 30°C. Tránh ánh sáng.

## HẠN DÙNG

36 tháng (kể từ ngày sản xuất).

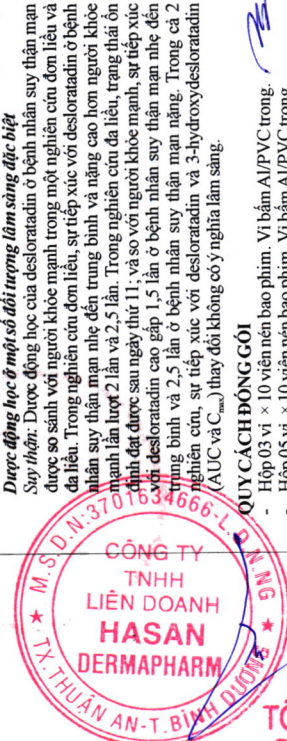
## TIÊU CHUẨN

Triệu chuẩn cơ sở.

## NGÀY XEM XÉT SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT LẠI NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC



CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM  
 Lô B, Đường số 2, KCN Đông An, Bình Dương, Việt Nam



TỔNG GIÁM ĐỐC  
 DS. Trần Đình Hương



# Thông tin thuốc dành cho bệnh nhân DESLODERMA 5

Đề xả tâm trạng em.  
Độc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.  
Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ nhưng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

## THÀNH PHẦN, HẠM LƯỢNG CỦA THUỐC

- **Dược chất:** Desloratadin 5 mg
- **Tá dược:** Cellulose vi tinh thể 102, mannitol, magnesi stearat, HPMCC 615, HPMCC 606, titan dioxyd, màu đỏ carmoisin, màu xanh patent, PEG 6000.

## MỘT SỐ SẢN PHẨM

Viên nén tròn, bao phim màu xanh dương, hai mặt lõm, một mặt có khắc chữ thập, cạnh và thành viên lành lặn.

## QUY CÁCH DÙNG GÓI

- Hộp 03 vỉ x 10 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al/PVC trong.
- Hộp 05 vỉ x 10 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al/PVC trong.
- Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al/PVC trong.

## THUỐC DÙNG CHO BỆNH GÌ

Desloratadin là thuốc kháng histamin, có tác dụng chống dị ứng nhưng không gây buồn ngủ, giúp kiểm soát các phản ứng và triệu chứng dị ứng. Thuốc có tác dụng kéo dài cả ngày, giúp các hoạt động hàng ngày của bạn trở lại bình thường.

- Desloratadin giúp giảm triệu chứng viêm mũi dị ứng (viêm đường mũi do tác nhân gây dị ứng, như sốt hay dị ứng với các hạt bụi nhỏ) ở người lớn và thanh thiếu niên  $\geq 12$  tuổi. Những triệu chứng này bao gồm hắt hơi, chảy mũi hay ngứa mũi, ngứa vòm miệng, và ngứa mắt, đỏ mắt hay chảy nước mắt.
- Desloratadin cũng giúp giảm triệu chứng bệnh mày đay (một bệnh lý về da do dị ứng) với các triệu chứng như ngứa và phát ban.

## NÊN DÙNG THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO

Dùng thuốc theo hướng dẫn được ghi trong tờ thông tin này. Kèm tra lại với bác sĩ hoặc dược sĩ nếu bạn không chắc chắn về cách dùng thuốc.

## Liều dùng

*Người lớn và thanh thiếu niên  $\geq 12$  tuổi*

- Liều khuyến cáo: 1 viên/ngày.
- Tùy vào loại viêm mũi dị ứng bạn mắc phải, bác sĩ sẽ đưa ra thời gian điều trị phù hợp.
- + Nếu bạn bị viêm mũi dị ứng gián đoạn (thời gian mắc bệnh < 4 ngày/tuần hay < 4 tuần), bác sĩ sẽ đưa ra thời gian điều trị tùy vào đánh giá tiên sử bệnh của bạn.
- + Nếu bạn bị Viêm mũi dị ứng dai dẳng (thời gian mắc bệnh > 4 ngày/tuần hay > 4 tuần), bác sĩ sẽ chỉ định thời gian điều trị dài hơn.
- Với bệnh mày đay, thời gian điều trị có thể khác nhau ở mỗi bệnh nhân. Vì vậy, bạn nên tuân thủ theo chỉ định của bác sĩ.
- Trẻ em:* Không khuyến cáo sử dụng cho trẻ em dưới 12 tuổi.
- Sự gan, sự thận:* Bác sĩ có thể cho bạn dùng liều 5 mg/ngày, uống cách ngày.

## Cách dùng

Dùng đường uống, uống thuốc với một cốc nước và nuốt nguyên viên thuốc. Có thể uống thuốc lúc đói hoặc lúc no.

## KHINÀO KHÔNG NÊN DÙNG THUỐC NÀY

Dị ứng với desloratadin, loratadin hay với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

## TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Giống như các thuốc khác, Deslodema 5 có thể gây ra một số tác dụng không mong muốn, mặc dù không phải bệnh nhân nào cũng gặp phải:

- Trong quá trình lưu hành desloratadin, đã có những trường hợp xảy ra phản ứng dị ứng nghiêm trọng (khó thở, thro khó khè, ngứa, phát ban và sưng) mặc dù rất hiếm gặp. Nếu bạn gặp bất kỳ một tác dụng không mong muốn nghiêm trọng nào kể trên, ngưng sử dụng thuốc và đến khoa cấp cứu bệnh viện ngay lập tức.
- Trong các nghiên cứu lâm sàng ở người lớn, những tác dụng không mong muốn gần như giống với giả dược. Tuy nhiên, các tác dụng không mong muốn như mệt mỏi, khô miệng và đau đầu thường gặp hơn khi so với giả dược. Ở thiếu niên, đau đầu là tác dụng không mong muốn phổ biến nhất.
- Trong các nghiên cứu lâm sàng với desloratadin, các tác dụng không mong muốn sau đã được báo cáo:
  - + *Thường gặp (có thể ảnh hưởng từ 1 - 10 trong 100 người):* mệt mỏi, khô miệng, đau đầu.
  - Người lớn:*
    - Trong quá trình lưu hành desloratadin, những tác dụng không mong muốn sau đã được báo cáo:
      - *Rất hiếm gặp (có thể ảnh hưởng 1 - 10 trong 100000 người):* phản ứng dị ứng nghiêm trọng, tim đập nhanh hay nhịp tim không đều, nhịp tim nhanh, sưng da dày, cảm giác không khỏe (buồn nôn), nôn, ruột còn cứng, tiêu chảy, chóng mặt, uể oải, mất ngủ, đau cơ, ảo giác, co giật, tăng động, phát ban, viêm gan, chức năng gan bất thường khi xét nghiệm.
      - *Không rõ tần suất (tần suất không ước tính được từ dữ liệu sẵn có):* Om yếu bất thường, tăng da vẩy, hoặc vàng mắt, da tăng nhạy cảm với ánh sáng mặt trời (kể cả nắng nhẹ) và tia UV (như tia UV trong nhà tắm nắng), thay đổi nhịp tim.
      - Trẻ em:*
        - *Không rõ tần suất (tần suất không ước tính được từ dữ liệu sẵn có):* nhịp tim chậm, thay đổi nhịp tim.

## NÊN TRÁNH DÙNG NHỮNG THUỐC HOẶC THỰC PHẨM GÌ KHI DÙNG SỬ DỤNG THUỐC NÀY

Thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ những thuốc bạn đang hoặc vừa sử dụng gần đây (kể cả thuốc không kê đơn vì Deslodema 5 có thể ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc khác và ngược lại nếu sử dụng đồng thời). Đặc biệt là các thuốc sau:

- Amphetamin (thuốc kích thích thần kinh trung ương).
- Droperidol (thuốc an thần).
- Hydroxyzin (thuốc hướng tâm thần).
- Pramiridid (thuốc trị đau đầu thông thường).
- Azithromycin, erythromycin (kháng sinh).
- Fluoxetin (thuốc chống trầm cảm).
- Ketoconazol (thuốc kháng nấm).
- Cimetidin (thuốc đường tiêu hóa).
- Rượu.

## Thực ăn không ảnh hưởng đến sinh khả dụng của thuốc.

## CẦN LÀM GÌ KHI MỘT LẦN QUÊN DÙNG THUỐC

Nếu quên dùng thuốc, uống ngay sau khi nhớ ra. Nếu thời điểm nhớ ra gần với thời điểm uống liều tiếp theo, hãy bỏ qua liều đã quên và tiếp tục uống liều tiếp theo như thường lệ. Không uống liều gấp đôi để bù cho liều đã quên.

## CẦN BẢO QUẢN THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO

Bảo quản thuốc ở nơi khô, dưới 30°C. Tránh ánh sáng. Không dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên hộp thuốc và vi

thuốc.  
Không vứt thuốc vào thùng rác hay rác sinh hoạt. Hỏi được sĩ cách hủy thuốc không sử dụng nữa. Điều này giúp bảo vệ môi trường.

## NHỮNG DẤU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU

Chưa gặp những triệu chứng nào quá nghiêm trọng khi sử dụng quá liều desloratadin.

## CẦN PHẢI LÀM GÌ KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU KHUYẾN CÁO

Không dùng thuốc quá liều khuyến cáo. Trong trường hợp sử dụng quá liều, cần thông báo ngay cho bác sĩ và đến bệnh viện gần nhất. Nên mang theo bao bì ngoài của thuốc để bác sĩ xác định được bạn đã sử dụng quá liều thuốc nào.

## NHỮNG ĐIỀU CẦN THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC NÀY

- **Thận trọng với những phản ứng quá mẫn nặng có thể xảy ra.** Nếu xảy ra những triệu chứng như phát ban, ngứa, mày đay, phù, khó thở, cần ngưng thuốc ngay và thông báo cho bác sĩ.
- **Thông báo cho bác sĩ hay dược sĩ trước khi sử dụng desloratadin nếu bạn bị suy giảm chức năng thận nghiêm trọng, suy giảm chức năng gan hay có tiền sử động kinh.**
- **Không sử dụng viên nén bao phim Deslodema 5 cho trẻ dưới 12 tuổi.**
- **Thận trọng khi uống desloratadin chung với rượu.**
- **Viên nén bao phim Deslodema 5 có chứa màu đỏ carmoisin có thể gây những phản ứng dị ứng nên cần thận trọng.**
- **Phụ nữ mang thai và cho con bú:** Nếu bạn đang mang thai, cho con bú hay nghi ngờ mang thai, hỏi ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thuốc. Desloratadin không được khuyến cáo cho phụ nữ mang thai hay phụ nữ cho con bú.
- **Ảnh hưởng của thuốc đối với công việc:** Desloratadin không ảnh hưởng hoặc ảnh hưởng không đáng kể lên khả năng vận hành tàu xe, máy móc. Phần lớn bệnh nhân sử dụng thuốc không có phản ứng buồn ngủ. Tuy nhiên đáp ứng với thuốc ở mỗi cá thể là khác nhau, vì thế bệnh nhân đang sử dụng desloratadin không nên tham gia vào các hoạt động đòi hỏi sự tinh táo như vận hành tàu xe, máy móc đến khi cơ thể đáp ứng được với thuốc.

## KHINÀO CẦN THAM VẤN BÁC SĨ, DƯỢC SĨ

- Trước khi dùng bất kỳ một loại thuốc nào, nơi hỏi ý kiến bác sĩ hay dược sĩ.
- Bạn có các bệnh về gan, thận hoặc có tiền sử mắc các bệnh này.
- Phụ nữ mang thai hoặc cho con bú.

**Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.**

## HẠN DÙNG

36 tháng (kể từ ngày sản xuất).

## NGÀY XEM XÉT SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT LẠI NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

TU. Q. CỤC TRƯỞNG  
P. TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Ngọc Sinh



CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM  
Lô B, Đường số 2, KCN Đông An, Bình Dương, Việt Nam